

| GIÁ BÁN          |            |
|------------------|------------|
| ĐỒNG-PHÁP        | NGOẠI-QUỐC |
| Một năm: 3.000   | 6.000      |
| Sáu tháng: 2.000 | 4.000      |
| Ba tháng: 1.000  | 2.000      |

Mua báo phải trả tiền trước.  
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN  
DINH-Phiên. Ai đóng quảng cáo  
việc riêng xin thương nghị trước.

# TIẾNG-DÂN

Chủ nhiệm: HỒ-THUẬN-TRUNG

Quản lý: TRẦN-DINH-Phiên

LA VOIX DU PEUPLE

Đ

MIN

MÀO QUÂN  
Đường Đông-Ba, Huế  
Giấy phép số 63  
Giấy phép: TIẾNG-DÂN - Huế

Cũng đồng một  
việc mà nên hư  
khác nhau, chỉ  
tại quá - quyết  
cùng không quá-  
quyết mà thôi.

## CÔ TỨC VỚI QUẢ QUYẾT

(CUỘC DUY TÀN NHẬT - BÀN VÀ CUỘC CÁCH MẠNG TRUNG - HOA)

(Tiếp theo)

Bài trên nói cuộc cách mạng Trung-hoa, vì hai chữ « cô tức », không quá quyết như cuộc duy tân Nhật - bản, nên công việc không tiến hành. Đó là nói về một hành vi mà thôi. Nay là lại xét về học thuyết thì cũng sẽ thấy hăm cái cô tức đó:

Người Tây có nói: Nước Trung-hoa là theo học thuyết « Trung-dung ». Trung-dung là cái học tốt cao thượng và mẫu mực, là không biết chỉ rõ cái phạm vi giới hạn ra thế nào; song xem lời ông Khổng tử nói: « Đức Trung-dung là khó hiểu, người thường ai ai đến được » (中庸之德非易知能及), lại nói rằng: « Trung-dung là cái đức không ai làm được » (中庸不可及), thì rõ ràng cái học thuyết « Trung-dung » trừ bậc thánh nhân không có thể hoặc người ta đến được. Người ngu liên thì làm không đến, không đến là bất cập; còn người hiền trí lại làm quá lên đi, quá lên là thái quá; thái quá và bất cập, đều không phải là trung-dung, vì muốn tránh sự thái quá và bất cập thành ra cô tức.

Nay xem qua cuộc nước Tàu trong khoảng cận đại này, như phải bảo hoàng lập hiến, bãi Mãn thanh mà giữ nền quân chủ, xưng dân quyền mà phản đối cách mạng; trong những học thuyết cùng chủ nghĩa, có cái về dõ mới dõ cũ, khó lời khó lui, rõ ràng là chìm đắm trong cái bệ Trung - dung mà thành ra câu chuyện cô tức; đều đó ai cũng trông thấy, ta không phải nói nhiều. Chỉ nói riêng về đảng cách mạng: Trong không khí Trung-dung bao học dõm thâm đã mấy ngàn năm, mà hốt nhiên xuất hiện một bậc vĩ nhân cái thế như ông Tôn-văn; nói về nhiệt thành nghị lực cho đến học theo tư tưởng, phách lực hành vi thật là lòng thánh hiền mà tay hảo kiệt, chỉ một mình rình cá bốn trăm châu nước Tàu, đánh đổ triều Mãn-thanh mà gây thành một nước dân quốc mới. Bốn trăm triệu người mà có một người như ông Tôn-văn, ai cũng sung sướng, không phải tán dương nữa. Song có một điều ta nên biết là phải chỉ nước Tàu mà ngoài ông Tôn-văn, nhiều người được như ông; hoặc là cái học thuyết cùng chủ nghĩa của ông

mà không bị cái không khí Trung-dung mấy đời xen vào mà che đậy ngăn lấp, thì cái cuộc dân quốc Trung - hoa, không kém gì cuộc duy tân Nhật-bản, hoặc giả còn hơn hơn chưa biết chừng. Khốn vì cái học trung-dung lâu đời đã tạo thành một cái hoàn cảnh cô tức, nên ông phải vì cái hoàn cảnh đó chế ra bài thuốc chữa bệnh, thành ra học thuyết « tam dân », « ngũ quyền » cùng « tri nan hành dĩ ». Cái thuyết « tam dân » là ông cố đem lịch duyệt khảo nghiệm của mình mà tạo một nước Tàu mới, qui mô rộng lớn, tư tưởng cao xa, phần nhiều không ai nghĩ cho châu đảo như thế, nên người Tàu đã có câu phê bình cho là lý tưởng (đáng nhẽ đã có câu « Tôn thị lý tưởng, Hoàng thị thực hành »), nghĩa là ông Tôn-văn là lý tưởng, còn thực hành thì ông Hoàng-Hung. Còn cái thuyết « tri nan hành dĩ » thì gần đây ông Hồ-thích đã trích bình, cho là câu nói cứu cấp tạm thời để cô vớ người nước lên đường thực hành, chứ kỳ thực tri hành không chia hẳn ra hai đường được v.v.. Người Nhật theo cái thuyết « tri hành hợp nhất » của ông Vương-duyơng-Minh là quả quyết mà làm nên cuộc duy tân mau chóng, nay lại chia ra khó và dễ thì người nghe theo sinh lòng cô tức. Hiện nước Trung-hoa mà có cuộc dân quốc thành lập, cùng Bắc phạt thu công, rõ nhờ cái ảnh hưởng cùng học thuyết ông Tôn-văn. Song theo câu: « Ta yếu thủy ta, ta càng yếu cái chân lý », thì câu trích bình trên cũng không phải không đáng.

Nay ta cứ cuộc rắc rối hiện tại ở Trung - hoa mà suy nghiệm, như là từ sau ông Tôn-văn mất rồi, thì thấy rõ người Tàu về ngoài thứ cái học thuyết ông Tôn-văn mà bề trong thì đem cái lối giả trung dung xen vào, nên sinh ra cái tệ cô tức như đã nói. Cái tệ cô tức rút lại có hai câu: « đều luy của Âu - mỹ chưa bắt chước được mà đã lo tránh dõ dõ; đều xấu của mình chưa bỏ hết được mà đã lo giữ đều tốt. »

Cách cô mà cách không đến nơi, canh tân mà canh không triệt để, cuộc Trung - hoa sau này chưa biết ra thế nào; nếu cứ xem cái cuộc đã qua, thì số dĩ khác với cuộc duy - tân

## VÂN-VÂN

Điều Trưng-gia-Mô  
Cửu-Nông-tiền-ảnh

Cách đây giờ 27 năm, tôi cũng vào chơi Nam kỳ, được đọc bài phú « Ai giang Nam » của ông có câu: « Ai giang Nam, tôi biết ông có lòng hoài cổ thương kim, nên ông gọi từ trần, tôi có bài thơ kháo ông: Em muốn thăm anh chửa kịp vào! Di đũa, anh vội trốn dõ sao? Lành Tân mây có ngửa đầu nào? Tim, Tổng không mảnh đất nào! Mây bạc non sông người vắng vẻ, Chim vàng mưa gió đạn lao xao. Giang Nam còn phủ kín ai nhờ? Máu quốc đầu gánh mấy đoạn đào? »

Sáo-Nam  
Hồi-hải bao phen chỉ vậy vâng.  
« Thu-hoài » dất tổ tâm a-trung.  
Và trời kiếp khác còn đeo gird,  
Lập bên ngày nay đã phụ lòng.  
Thưa được cuộc cờ then Tào-hóa,  
Nên hư tro bụi chuyện anh hùng.  
Sam-son bao ngất, bia danh-tử,  
Gió sớm trăng khuya, bể nỗi nặng.

Trúc-hà  
Mừng bạn gái dõ con trai  
Tín tức rừng mai trận gió giông,  
Oa... oa... một liếng động sông sông!  
Trước sân hồ-thị nhà thêm châu,  
Hỏi gói hàng bi nước được con!  
Voi mà quốc dân trời thử ginh,  
Tâm gương hiện-phủ, nguyệt in tròn.  
Rày mai châu lớn càng mong châu,  
Mây mai hồng Lam nết dõ con.

U-Lan dõ-sĩ

CHUYÊN HAI

## HAI CHỮ « THỦ-KY » (手記) XUẤT TỰ ĐAU ?

Thường thường khi chữ văn tự cùng đơn trương họ kia, ai làm thì chính tay người ấy ký tên vào sau cùng to giấy dõ mới cho là thực và đáng luật. Vì thế người ta cho con di học li nữa cũng nói viết được hai chữ « thủ ký ». Hai chữ ấy hiện ở xở ta dân bả trẻ con cũng nói luôn dõn lười, song cũng nhiều người còn chưa biết hai chữ ấy xuất tự đâu.

Thi liên (sách giải-nghĩa Kinh-thi) nói rằng:

Đời xưa các vị vua khi nào tấn ngự thì có quan nữ sử ghi ngày nào, tháng nào, b.n cho một chiếc khăn vàng, người đương ngh thì đeo vào tay trái, người đi được ngh rồi thì đeo vào tay phải, gọi là « thủ ký » (cũng gọi là chỉ-biên) ký hai chữ « Thủ ký » khỏi dõn tự dõ.

Nhân tiện thuật luận câu nói mà ta thường nghe « Học cho viết được chữ « thủ ký », ấy là nói học li, học chơi vậy thôi, thế mà cũng tự miệng người anh hùng nói ra: Ông Hưng - Vũ dõn Tân - Hân là một người anh hùng, lúc nhỏ đi học chữ, đi bỏ đi không thêm học, nói rằng: « Học dõ ký tên là được ». Ký tên tức là thủ ký vậy. Thử nay biết bao nhiêu người luy vì hai chữ « Thủ - ký ». Thế mà ngày nay lại thêm cái nạn lo ngôn tay này!

Sở-bình-tử

Nhật-bản, chính vì hai câu nói trên. Có dõ thì biết cô tức với quả quyết, là cái nguồn gốc trong cuộc thành bại. Đường nào nên theo, ai có làm nhân phải tự chọn lấy. (Hết)  
M. V.

## THƯỜNG THỨC

NGÂN-HÀNG (Banques)

(Tiếp theo)

Ngoài các công việc đó nhà Ngân hàng còn làm những việc sau này: Nhận tiền gửi không định kỳ (dépot à vue ou dépot en compte courant)

Các nhà tư bản, các nhà thương mại cùng các nhà kỹ nghệ phải có nhiều tiền về sự giao dịch, số thâu vào hàng ngày đã nhiều mà số xuất ra cũng lo lớn, nếu không giao thiệp với một nhà Ngân hàng thì phải lôn phôi uhiều trong sự thâu xuất dõ mà lại phải làm dõn bất liên nữa. Vì thế nên các nhà kỹ nghệ g.b.c.b bao nhiêu tiền thì để tại nhà Ngân hàng, k.l muốn trả ra cho một người nào thì viết thư bảo nhà Ngân hàng trả, mà ai trả dõ cũng bảo trả tại nhà Ngân hàng ấy, hoặc thâu rồi cũng đem đến gọi tại dõ, chỉ giao thiệp bằng giấy mực mà thôi. Các món tiền gửi n.u. thế một dõm chỉ được lợi 2 phần trăm, Loại 2 1/2, 3. Người gửi muốn lấy ra khi nào cũng được, bay bảo trả cho người nào thì nhà Ngân hàng cũng phải trả ngay; nhà Ngân hàng không có thể dùng số tiền dõ mà làm những việc lâu dài được nhiều lợi vì thế nên phải trả lời n.c.

Người có tiền gửi lấy ra thì hoặc thâu hành đến nhà Ngân hàng mà nhận, khi ấy thì có biên nhận cho nhà Ngân hàng giữ và gửi vào s) mlah, hoặc viết chỉ phiếu bảo người đến nhận thế.

Muốn trả ra cho người cũng ở trong thành phố thì hoặc viết chỉ, phiếu đưa cho người dõ cầm đến nhà Ngân hàng nhận bạc, hoặc viết thư cho nhà Ngân hàng bảo gọi người đến lãnh. Nếu người kia óng muốn lấy bạc ra thì bảo nhà Ngân hàng khi vào s) cho mình, cũng như bạc mình gửi vào. Nếu cả hai người đều có bạc gửi ở nhà Ngân hàng, thì nhà Ngân hàng chỉ chuyển trong số của người này qua người kia là xong.

Muốn trả ra cho người ở thành phố khác hoặc nước ngoài thì có nhiều cách:

1. Chuyển trả bằng thư tin (transfert par lettre ou par courrier). Như ở Tourane có gửi bạc tại Pháp Hoa Ngân hàng ở Tourane và muốn trả cho B ở Hanoi hoặc ở Paris 1000\$ thì viết thư cho Pháp Hoa Ngân hàng bảo chuyển trả cho B ở Paris dõ. Nhà Ngân hàng Pháp Hoa lại viết thư cho chi điểm (hoặc nhà Ngân hàng khác) ở Hanoi hay ở Paris bảo trả cho B 1000\$. Nhà chi điểm bay nhà Ngân hàng dõ trả rồi ghi vào s) Nhà Pháp Hoa Ngân hàng ở Tourane: thiệu 1000\$, khi khác lại nhờ Ngân hàng ở Tourane trả lại hoặc khấu trừ.

2. Cũng có thể bảo nhà Ngân hàng đánh giấy thép cho mau hơn song phí tổn phải nhiều hơn. Đây là gọi: chuyển trả bằng điện tin (transfert télégraphique) cũng như mua mandat giấy thép ở nhà Bưu điện song tốn li hơn.

3. A cũng có thể nhờ nhà Ngân hàng mua chỉ phiếu mà gửi cho B, theo sự cách dõ nói trên về chỉ phiếu. Khi nào s) tiền trả ra dõ cũng không quá số tiền hiện có tại nhà Ngân hàng và phí tổn thì người gửi phải chịu.

(Còn nữa)  
Quan-Ty

## THẾ-GIỚI THỜI ĐAM

THẾ-LỰC CHỦ-NGHĨA PHA-XÍT (Fascisme)

Sau trận Âu-chiến dõ-dội, kinh-tế các nước Âu-châu đổ-núi, phong trào lao-động vận-động nhàn dõ bùng bõn lên nhiều. Nước thì dõi chế-độ như Nga, nước thì ở dưới quyền chính-p) ở độc-lai. Bọn pha-xít nổi lên, gây thành cuộc phản-động rất lớn. Phong trào pha-xít trên báo này đã từng bàn đến nhiều lần, nó mãnh-liệt thế nào ai cũng đã biết; nay ta lại nghe uoi đến « Pha-xít Quốc-tế » (Internationale fasciste), danh-từ này thì mới lạ thật. (Pha-xít Quốc-tế: tức là một liên-đoàn của bọn pha-xít các nước lập-thành).

Nói « Đế-âm Quốc-tế », « Xã-bội Quốc-tế », thì dễ hiểu; vì các nhà xã-bội chủ-nghĩa chủ-trương thế-giới đại-đồng, mà hạng dân nghèo các nước đều xem nhau như là anh em cả. Chớ nói « Pha-xít Quốc-tế » thì không sao không cho là « lạ » được!

Chủ-nghĩa pha-xít là hình-thức cực-đoan của chủ-nghĩa quốc-gia; mà ở các liệt-quốc, ai nói mình theo chủ-nghĩa quốc-gia thì không khác gì nhân rằng: mình muốn bang giao mạnh nước mình được giàu mạnh thêm, muốn cho nước mình đi chiếm nhiều lãnh-thổ nước ngoài để lấy nguyên liệu và bán hơn vật.....

nhưng bọn pha-xít lại một lần dõn thì con quỉ chiến-tranh hiện ra rõ ràng ở đây. Mấy ông có dõc sử Tây chắc biết rằng trong nửa thế-nhật thế-kỷ 19 nước Pháp hai lần t eo đế-chế: Đế-nhật Đế-quốc của Nã-phá Luân t u nhất, Đế-nhệ Đế-quốc của Nã-phá-Luân thứ ba lập-thành. Hai Đế-quốc ấy, như là đế quốc thứ hai, là một thứ Pha-xít dõ. Vào biết hai đế-quốc đều chết vì chiến-tranh: Nã-phá-Luân thứ nhất vì thua trận Waterloo mà cơ dõ tan tành, Nã-phá-Luân thứ ba vì thua trận Sedan mà ngôi vàng dõ nài, nhưng hai đế-quốc có sống được mấy chục năm, mà s) dĩ sống được cũng nhờ c.liền-tranh, nay đánh nước này mai đánh nước nọ, liên-miền không ngừng. Uoi pha-xít ngày nay cũng một bọn « thích » giết người. Nói « thích » chưa đúng, nói « phải » đúng hơn: bọn ấy có ghay nên những cuộc chém giết nhau thì mới lên tại được.

Mussolini (t) ú-lãnh đảng pha-xít Ý-dại-Lợi) tuyên-bổ rằng từ khi bọn pha-xít lên cầm-quyền, nước Ý bước vào « thời kỳ Nã-phá-Luân » và đến 1934 thế nào cũng có một trận giết n au dõ đội hơn trận 1914 nữa.

Bọn pha-xít không thế nào không xâu xé với nước ngoài, nay nói họ « hợp » nhau lại lập thành Quốc-tế là nghĩa làm sao? Bọn pha-xít không chậm về một mặt nước ngoài thôi, họ còn phải đế-nên dõn khi trong nước nữa. Dân Ý phần không Mussolini, hã! i giới! Dân Hung-gia-Lợi phần không Horthy (thủ-lãnh đảng Pha-xít Hung), Horthy cũng bản J giết! Chính phủ độc-lai pha-xít nước nào cũng nhất loạt dõng vũ-lực mà tự vệ cả. Vậy họ liên-hợp cùng nhau lập thành quốc-tế là việc thường, chẳng

có gì đáng lạ. « P a-xít Quốc-tế » chính-thức thì chưa có, nhưng cứ sự-thực thì có rồi.

Mussolini cùng bọn thủ-lãnh các nước pha-xít giao-thiệp bí-mật, có nhiều lần hội-diện cùng Primo de Rivera (Tây ban-Nha), Pilsudski (Ba-Lan), Horthy (Hung-gia-Lợi), Litvicheff (Uđ-gia-Lợi).... Bối với Jigkovitch ở Nam - tư - lập Phan. Mussolini nay có xung dõn nhưng trước hết sức tán-đồng. Mối ròi bọn « Thiết-quan » (P a-xít Đức) có phái đại-biêu sang Duy-giá-Nep (Thủ-đo Áo-dại-Lợi) và La Mã (thủ dõ Ý đại-Lợi). Cái bản chỉ của bọn Thiết-Quan là lập nên c.ế-độ độc-lai ở Đức, được giết sạch các phần-tử « xấu » (nghĩa là phần dõi chế-độ bấy giờ) trong đám lao-động. Họ qua Áo, cốt để tiếp-xúc cùng « Bi-mật quân-đoàn » Heimwehr) là đoàn-thể pha-xít rất mạnh ở Áo, và k.ước tương t.ế-lực họ ra. Họ qua Ý cốt để giao-tiếp với bọn Hắc-Ý (bọn pha-xít Ý mặc áo đen, và bắt chước cái « chiến-thuật » của bọn ấy; họ được Mussolini phái nhà thủ-lãnh Pha-xít là Angulo Turati đến hoan-ngheónh rất long trọng.

Áu-Lục Liên nay bị cái lưới P a-xít bủa khắp, từ biển Bala-tich (Baltique) đi qua Trung-Áu, đến biển Hả-Trung. Bọn pha-xít nó nước muốn gây nên chiến-tranh, mà dõn khi chiến-tranh xảy ra thì cái « Pha-xít Quốc-tế » tất-nhiên chiếm địa-vị trọng yếu trên mặt trận.

Tình-bình quốc-tế nghiêm-trọng như vậy, n.ân-dân các nước có biết không? Có biết rằng một hạn người kia đương dõ mưu dõ xô-dây nhân-dân vào một cuộc chém giết nhau không? Nhân-dân có biết, có ý-thức của vận-mệnh và chức-vụ mình, cũng tự mình suy nghĩ mà biết; chớ các chiến-phủ thì hết sức giấu dõn bí dõit, khi nào cũng la to hai chữ: Hòa - Bình. Độc-giá! Ấy tưởng tượng một hồn nõi lửa đương phen hơi ngai và chất nóng ra; một anh kia đến bảo dân cư ở xung quanh đừng lo gì hết, đừng làm gì hết, để anh ta xây tường lấp miệng nói lửa lại cho: anh ta biết anh nói liế không khác gì người điên, nhưng cũng nói cho có chuyện. Các chiến-phủ Âu-Mỹ chủ-trương hòa-bình, cũng như anh ấy chủ-trương xây tường dõ!

Trước 1914, quyền-lợi các nước xung-dõn nhau, hết cục cục 20 triệu sinh linh phải đi bỏ mạng ở chốn chiến-trường « cho ai »! Sau Đại-chiến, các mối xung-dõn nhiều và dõ dõn hơn trước, đi dõn cũng chạm vào lưới gươm sáng tuổi của bọn pha-xít, thì họa là Ngọc-Hoàng nào giáng họ thì mới tránh chiến-tranh được! Nhưng ngày trước dân chúng đi chết cho ai mà tưởng là chết cho nước nhà; ngày nay họ giãc-ngõ, họ k.ong chịu chết cho ai nữa. Cái chỗ khác nhau li li ấy có li rồi xoay vần được cả xã-bội. Biết dõn!

X. X. X.

Ý-dại-Lợi: Italia; Tây-ban-nha: España; Hung-gia-Lợi: Hongrie; Nam-tư-lập, Phan: Yougo-Slavie; Ba-gia-Lợi: Bulgarie; Ba-lan: Pologne. Mấy nước này ở Nam-Áu, Trung-Áu, và Đông-Áu.



# MAU VÀ ĐẸP

Nhà in chúng tôi nhận in đủ các thứ giấy má sớ sách thơ thiếp, việc công và việc tư.

Tính giá rất phải chăng.

Đủ các kiểu chữ quốc-ngữ, chữ tây và chữ hán.

Các ngài xa gần, muốn in thứ gì, xin mời đến hoặc viết thư gửi kèm mẫu cho bản-quản mà thương-lương.

TIẾNG-DÂN

## GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

(NGUYỄN-VĂN CỎA-QUA-BÀNG-VÂN, SỞ-SINH-TỬ DỤC)

### CHƯƠNG THỨ 7

Mẹ đối với trẻ con, nên biết những điều gì?

3 điều

(Tiếp theo)

4 - Muốn cho trẻ con khỏi cái thói « bồng lười » cả ngày thì trước phải xét cái nguyên nhân vì đâu. Kể thì nói rằng tại mỗi khi nó khóc thì bồng nó, vì chừa theo nó quá nên thành thói quen. Hai cô đó vẫn có, song còn một cô nữa : Trẻ con nào có làm mỗi ngày được là tất thần thể nó có một lẽ không làm thì không được sướng thích; đều đều cần xét như là cái cơ vì sao làm lại thích mà không làm lại không thích? Bởi vì người mẹ làm nó thì cái tay cùng mình người mẹ dựa sát vào nó, nó nghe bốn phía thân thể nó có cái nương dựa êm ái từ đó bệ; người mẹ buông tay ra thì nó nghe mình nó mất cái nương dựa, thành ra không thích nên nó khóc. (Còn người viết sách, quen nghĩ trên một cái ghế lớn có dựa, mình có chỗ nương, tay có chỗ chống, lấy làm thích; ngày nay thay cái ghế khác, nghe ra ngồng nghênh khó chịu; suy đó thì biết đứa trẻ ưa bồng lắm, cũng như người lớn ưa dựa.) Vậy nên muốn trừ cái thói quen đó, thì trước hết đứng có tay nó khóc thì ôm nó (từ khi đôi ba và khi bệ) lại lúc bình nhấc không nên ôm lâu, còn trong khi ôm nên lưu ý đừng có ôm sát quá, nghĩa là bồng ôm dang ra, khiến cho trẻ nó được thở thoải mái, không bị là có người ôm.

5 - Trẻ con khóc thì lấy khăn, mà lau nước mắt cho nó, hoặc khi nào lau khi ấy, không nên sợ phiền, để tập cho nó ngày sau một cái thói biết giữ sạch sẽ. Thường thấy trong một bữa tiệc ở nhà nó, có một đứa trẻ con đã lớn tuổi, nước mắt chảy lòng thòng đến dưới môi mà không biết lau chùi, khiến cho người ta thấy mà muốn mửa; và lại ở bữa đám công chúng đông người, mà đứa trẻ con như thế, người ta có ý chế đến cái gia-đình không biết dạy; đó là một điều xấu, thói xấu như thế là từ lúc còn nằm trong nôi đã tập thành, nên ta phải luôn luôn dạy.

### CHƯƠNG THỨ 8

Cách đối đãi với trẻ con nhỏ và trẻ con đã trưởng có khác nhau

3 điều

1 - Trẻ con mà còn ở thời kỳ trí thức chưa mạnh mẽ thì: a) không nên dùng thành cái tập quán xấu,

b) Ngăn ngừa những thói xấu ngay không có, đừng cho sinh ra.

Trẻ con mà trí thức mạnh mẽ thì:

a) sửa đổi cái thói xấu đã hiện có.

b) ngăn ngừa những tập xấu sẽ thành.

c) gặp cơ hội thì nhân nhíp mà khuyên dỗ nó tập những việc lành.

d) ngày bình thường thì cha mẹ phải chỉ bảo cho nó cái khuôn mẫu tốt cho nó bắt chước.

Theo cách nói trên, phải biết trẻ con đương lúc trí thức chưa mở, nguyên không có tập gì xấu, cha mẹ chỉ không nên dùng thành cái tập xấu, và phòng ngừa cái tập xấu sẽ nảy ra, tức là được. Đến như trẻ con mà trí thức đã mở, khi đó, thì cái tập xấu cũng nhân đó mà sinh ra, cho nên phải sửa đổi những thói xấu đã hiện ra, và ngăn ngừa những cái xấu sẽ có, và phải khuyên dỗ cho nó tập đều tốt. Ấy ba điều đó tuy là cách đối với trẻ con mà dạy dỗ, nhưng để quan tâm mà có hiệu quả hơn, là chính thần cha mẹ phải nêu khuôn mẫu tốt lành cho nó bắt chước theo, đều đó là một cách giáo dục vô hình mà trẻ con mau cảm hóa.

2 - Trẻ con mà đã biết chơi đùa cười nói, tức là lúc cái thần linh bắt đầu mở mang phát đạt, cái cơ duyên khôn sáng lạng lẹ trong một đời, ғыу mầm từ đó, là một cái nhíp có một không hai trong đời người. Đương lúc đó cha mẹ không nên thi cách giáo dục trái phép, làm cho nó sợ hãi cái thần linh trẻ non tươi tốt của nó mà chế thành một người trợn đời què vẹo bất thông vô dụng, ngày sau có ăn năn cũng không kịp. Giáo dục có phải cách gì lạ, chỉ là vừa giúp cho cái thần linh nó phát triển dần dần ra, bằng làm cho nó ngăn trở đi, ғы không phải quấy tại giáo dục, mà chính quấy tại người thi giáo dục sai cách. Có kẻ nói: Lúc đó chưa thi giáo dục ra được, nói thế là sai, cái gì giáo dục là định giáo dục, chính gieo từ lúc đó khiến nó theo cái linh cơ thiên nhiên của trẻ con mà phát triển ra thì gốc mới sâu bền mà ngày sau không cái gì lay chuyển được. Đúng thì giáo dục cho có cách thức đó thôi. Cái cách thế nào? Lúc là gieo vào một cách không khéo tự nhiên, không lộ hình tích ra, khiến cho trẻ con vui lòng làm theo, không hay không biết mà tự nhiên vào trong khuôn mẫu, nó không biết cái đó là giáo dục là cái gì. Về lại thì cái giáo dục đó, phải nhân cơ hội thuận tiện, tùy nhíp mà gieo rắc, nếu những điều không hiệp với tâm lý trẻ con thì không nên cố ý mà ép nó, chỉ tùy cơ mà khuyên dỗ cho nó làm

theo, như chuyện nó chơi và thích làm, vì như người mẹ nghe cha ở ngoài về, bảo con rằng: Cha mày về đó, cha thương mày lắm rồi, mày đi chào cha đi. Trẻ con nghe nói chạy ra nói cha về cha về; người cha lấy lời êm dịu mà phủ dụ nó thì nó mừng. Đến lúc ăn cơm bảo đứa con rằng: Con anh Hai và chị Ba mày chưa lại, này ăn mà để anh chị mày nhậu đợi anh Hai đi mời anh chị mày lại ăn luôn thể. Nó nghe thế đi rồi anh chị nó dắt tay cùng lại, trông bộ vui vẻ lắm. Đó tuy là chuyện nhỏ mọn thường ngày mà cái mối hòa thuận kính nhường thân yêu đã ngụ vào trong; tự nhiên khéo léo mới cho nó mà không cái hình tích gì là giáo dục, cách dạy trẻ con, xem đó cũng đủ thấy cái đại khái.

3 - Phạm khuyển dạy trẻ con mà muốn cho nó hiểu, thì lời nói phải rõ ràng, vẫn tắt, và gọn gữ, ba cách đó là cốt yếu, ngoài ra thì phải thuận theo cái tính thích chơi của nó, khiến cho nó hứng thú mà không sinh chán; nếu như làm cho bực bực sinh chán thì về đường giáo dục càng tâm lý của trẻ con đều có phòng hại ngăn trở, nhà giáo dục nên răn dạy. Phạm dạy trẻ con thì dùng lời nói thông thường cho nó hiểu được, mà tránh những tiếng danh từ. Vì như giấy chữ « tin », chỉ bảo nói: phải nói thật (đời có cơ hội, như lúc trẻ con có quấy, đương đó nói đó dấu không dám nhận ngay, thì giấy nó nói thật ғы là tin).

Gần đây thấy có thầy giáo tự phụ tài học, dạy trẻ con học chữ dựa trên cái máy đánh chữ, nói tròn, và xoay ở đĩa xoay không, mỗi ngày đem xoay một lần v. v. học trò trẻ con vốn không hiểu cái là cái gì, này lại càng nghe càng lạ; càng thêm mơ mà không rõ; như lời thầy giảng đó, thì bảo trẻ con hiểu làm sao được? Cách dạy trẻ con phải tùy sức hiểu của nó, là là không hiểu thì ta chỉ nói, nhưng nó cứ nói thật, thì cái mục đích dạy chữ « tin » cho nó đã đạt rồi; trái lại thì không có ích gì như giấy chữ « địa » trên, nghĩa là nói thì hay thì nhầm mà trẻ con không hiểu, thành không dính trong não nó được chút gì.

Bởi vậy nên dạy trẻ con mà dần cái gì, tức là cái nó đã từng thấy, hoặc đã thấy một lần; hoặc là cái nó nghĩ được, nó nghĩ đến, chuyển gì chỗ nào cũng thâm lượng trước mà coi cho nó nghe được thì mới thích hợp.

(Còn nữa)

## HƯNG-NHIỆP HỘI-XÃ

### QUẢNG CÁO

Kính trình quí ông quí bà cù - động 13 rằng: Hội chúng tôi cho phép khai-rương nội trong tháng Janvrie 1930. Xin mời đồng-bào anh em, chị em, nhiều kẻ mua giúp cho. Bản điểm bán đó các thứ hàng ngoại hóa và nội hóa như là: đồ đồng, đồ da thuộc, đồ sứ, đồ Thonet, khay, quai, giày, nón, hàng, gấm, nhiều, lãn, lụa, đồ thêu, pháo, pháo, chè, v.v. Giá bán rất phải chăng.

Bản điểm có làm đại lý độc quyền cho nhà thuộc nội danh như là hiệu TỬ NGỌC-LIÊN Hanoi. Kính cáo. Agence PHAN-THIẾT

## QUỐC-TRÁI

Lần thứ 81

(Ra ngày 2 Decembre 1929)

Những số sau này trúng 100\$00

(Tiếp theo)

|        |        |        |        |
|--------|--------|--------|--------|
| 78.892 | 83.603 | 88.381 | 94.822 |
| 79.019 | 83.714 | 88.410 | 94.836 |
| 79.132 | 83.703 | 88.531 | 94.840 |
| 79.188 | 83.846 | 88.716 | 94.924 |
| 79.199 | 83.961 | 88.726 | 95.189 |
| 79.338 | 83.988 | 88.800 | 95.316 |
| 79.407 | 84.004 | 89.056 | 95.331 |
| 79.461 | 84.049 | 89.079 | 95.434 |
| 79.607 | 84.212 | 89.328 | 95.630 |
| 79.641 | 84.325 | 89.401 | 96.023 |
| 79.648 | 84.768 | 89.424 | 96.077 |
| 79.906 | 84.874 | 89.664 | 96.089 |
| 80.007 | 84.939 | 89.773 | 96.195 |
| 80.230 | 84.961 | 89.805 | 96.298 |
| 80.318 | 85.036 | 89.841 | 96.391 |
| 80.348 | 85.122 | 90.379 | 96.591 |
| 80.415 | 85.266 | 90.455 | 96.667 |
| 80.468 | 85.420 | 90.521 | 96.698 |
| 80.613 | 85.463 | 90.631 | 96.723 |
| 80.765 | 85.477 | 90.708 | 96.984 |
| 81.309 | 85.560 | 90.868 | 96.898 |
| 81.566 | 85.571 | 91.056 | 97.043 |
| 81.576 | 85.975 | 91.147 | 97.102 |
| 81.605 | 86.200 | 91.198 | 97.256 |
| 81.620 | 86.660 | 91.276 | 97.374 |
| 81.653 | 86.835 | 91.476 | 97.440 |
| 81.743 | 86.926 | 92.179 | 97.564 |
| 81.749 | 87.001 | 92.216 | 97.614 |
| 81.843 | 87.026 | 92.231 | 97.616 |
| 82.062 | 87.184 | 92.422 | 97.662 |
| 82.302 | 87.213 | 92.638 | 97.719 |
| 82.386 | 87.315 | 92.715 | 97.805 |
| 82.490 | 87.369 | 93.483 | 98.023 |
| 82.549 | 87.494 | 93.784 | 98.041 |
| 82.869 | 87.610 | 93.794 | 98.056 |
| 83.165 | 87.834 | 93.912 | 98.076 |
| 83.258 | 87.852 | 94.009 | 98.563 |
| 83.259 | 87.931 | 94.021 | 98.591 |
| 83.329 | 87.946 | 94.112 | 98.607 |
| 83.385 | 88.000 | 94.218 | 98.785 |
| 83.471 | 88.197 | 94.334 | 98.948 |
| 83.490 | 88.218 | 94.339 | 98.947 |
| 83.558 | 88.230 | 94.346 | 99.026 |
| 83.561 | 88.302 | 94.739 | 99.110 |
| 83.627 | 88.328 | 94.770 | 99.142 |

(Còn nữa)

## SÁCH TẶNG

Bản báo mới nhân tặng hai quyển SÁCH - NƠ-LU (quyển VI và quyển VII) của NGŨ-LƯU-THƠ-QUÂN (24-26, Rue chủ Phước Gò-công) xuất bản.

Xin có lời cảm ơn. T. D.

## ĐỌC-GIẢ LUẬN-DÀN

### MÃY ĐỀU TRỞ - NGẠI VỀ SỰ XEM QUỐC-VĂN

Người ta thường nói trí khôn cần phải luyện tập cũng như thần thể cần phải ăn uống. Thực vậy. Nếu không luyện tập thì trí khôn cũng như thần thể, hay cũng hóa dở. Ở vị trí giới cạnh tranh này, kẻ thông minh người độn, kẻ khôn người dại. Một dân tộc nào còn muốn sinh tồn trên hoàn cầu thì phải tìm cách nâng cao dân trí lên. Đó chính là một phương pháp rất huyền diệu mà ai cũng công nhận Phương chí trong một nước dân trí đương lúc giờ say giấc như nước ta, đương công neo thăng, lợi bại phân vân, đều luyện tập ғы lại càng muốn phải cần kíp. Mà trong những cách dùng để « rước ông thần khôn, đuổi con ma dại » ғы, quyển sách tờ báo chính là những khi đương trọng yếu.

Gần đây, các nhà học thức Nam-Việt đã bỏ cách sinh hoạt bằng ông đồ gõ đầu trẻ, ông ăn ai ở chốn hương thôn, mà xoay về luận thuyết,

## NƯỚC-MẮM BẮC-ĐẦU của HỘI ĐỒNG-LỄ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

Giá vốn 15.000\$00 - Tổng rục ở Đồng-bởi - Bán buôn và bán lẻ

Thư và tiền học xin gửi cho M. TRẦN NHẬT-TÂN Đồng-bởi

Xin có các bài rằng:

AI ĐỂ NHẬT-LÝ chúng em, Xem sao Bắc-Đầu lại xem có Kinh.

Đấy là của họ Quảng-Bình, Còn ngon lắm đấy có mình với ta.

Mà thật, không có đầu ngọn bằng của họ Nhật-Lý là của Quảng-Bình qui vị cho trời cho, vậy nên chúng tôi đặt trường tại Nhật-Lý mà chế-tạo nước mắm rất tinh khiết; theo câu phong-giao gọi là « NƯỚC-MẮM BẮC-ĐẦU ».

AI ăn gỏi, ai ăn cháo, ai ăn cháo nam, xin nhớ chỉ người nhà họ là nước mắm Bắc-Đầu vừa thơm vừa ngon.

Các người có chân hội

Đồng-lễ thương cục

Đại-lý của hội:

M.M. Đình-Hy coi sóc các việc làm tại trường.

Lương-thị-Sâm cai-siêu.

Trần-nhật-Tân thay mặt hội cả trong, ngoài.

Thư ban Bắc-ly: HAN-THI-LAM 79 Rue des Flandres Hanoi

Thư: TRẦN-LONG An Gio-Lang Nam.

điền, dân, đem những đứa bay là

phải phò bày trên mặt báo, hoặc

vào sách, dùng câu văn mà rạch

đường cho quốc dân bước tới, nhưng

ngồi bít phá toang màn u ám cho

ánh sáng văn minh giọi vào; thực

là một điều mới mẻ.

Đám bình dân chúng tôi thường

thấy hàng ngày, từ Bắc đến Nam,

số báo càng lâu, sách vở xuất bản

càng lắm, sự mừng của chúng tôi

thực không xiết nói. Tự nghĩ

rằng rồi đây chiếc thân lao động

chúng tôi sẽ nhờ đó mà đánh đổ

được con quỷ ngu dốt nó đã giặc

chúng tôi vào trong biển trầm luân

chúng tôi nay. Nhưng than ôi! Lòng

tưởng vậy mà có được trọn như

nguyên cá dứa! Xin kể ra ba nguyên

nhân sau này:

1: - Truyền bá những điều nhầm

nhĩ. - Điều này chẳng nói thì ai

cũng biết rõ. Từ khi phong trào

làm sách viết báo dần dần nổi lên,

một người học thức bằng năm tay

mút dầu cũng làm tác giả được vài

bộ tiểu thuyết tình, nói chuyện câu

trai này anh tuấn phải lòng có gái

kia thư hùng! (Thậm chí có những

hạng người lợi dụng tờ báo để công

kích nhau về tư hiểm tư lợi, dùng

những lối văn rất dễ tiếp để làm

mơ mắt độc giả). Than ôi! Quốc

dân chúng tôi nghĩa vụ như như

Thái bình Đông, có phải là nhằm

dục tình mà làm mục - đích

cho con đường đời đâu?

Có phải là lúc thanh nhàn để mê

một trong lối văn dục dục? Những

một lý ғы nói cươ hể ra thì mấy

chục chữ báo cũng không vừa, mà

cái đại tội của những hạng người

viết văn như thế đối với quốc dân,

chúng tôi xin nhường qui để giá

phân xử. Chúng tôi xin hô lớn lên

rằng: « Nếu những sách và báo ғы

mà còn lưu hành thì chẳng sao

tránh khỏi được mối hại tới phong

bại tục được ».

2. - Hồ hão mà không chi

phương châm. - Có nhiều nhà viết

văn lại dùng những lối hồ hão. Mấy

thứ sách ғы chúng tôi thấy đã lắm,

nhưng toàn là những câu hồ hão cả,

chứ tuyệt nhiên không thấy chỉ về

phương châm. Như thế, chẳng khác

gì, gặp hồ sâu trước mặt, không về

cách bắt cầu mà chỉ hiện chúng tôi

bước qua qua; đến k hoải h ững

đầy cả thủ dũ, trong tay chúng tôi

đó bộ thần chẳng có mấy may, mà

cứ bảo bước vào. Vậy thì vực sâu

thẳm thẳm kia chúng tôi lại phải

sa xuống, khoanh rững nguy hiểm

kia chúng tôi sẽ bị thủ dũ phân thảy.

Thế có nguy không? Chúng tôi

thiết tưởng đến cần như cho chúng

tôi bây giờ là nâng cao trình độ

học thức; đó là một phương châm

đem chúng tôi tới con đường

hạnh phúc. Làm thế nào cho một

lực đường của chúng tôi đã tiến tới

là chắc chắn vững vàng mà không

lại lại, ғы là nền tảng mấy nhà

viết văn.

3. - Dùng chữ Hán nhiều quá

không hử được hể nghĩa. - Thời

thế xoay vần, nước nhà điên đảo,

chữ Hán lâu lần tiên làm mà chữ

Tây rập rập thế nào, thành thử

hiện bày giờ bên nào cũng chưa

thông dụng được. Duy có chữ quốc

ngữ là một thứ chữ dễ học mà p: ần

những anh em ғы eo khổ chúng tôi

cũng đọc được. Bởi vậy các nhà viết

văn thường dùng để truyền bá tư

tưởng cho quốc dân, tưởng rất hiệp

lời vậy. Song ỉc, có những thứ

sách rất có giá trị, nhưng chúng tôi

chỉ như nước miếng mà nhợn thêm!

Vì sao vậy? Vì mấy nhà viết văn

đặt chữ Hán vào nhiều quá đến nỗi

chúng tôi xem quốc văn mà cũng

như bản văn, nghĩa là không hiểu

hết được. Mà đã không hiểu thời

lại sinh ra chán và không muốn

đọc. Các thứ văn như thế chúng tôi

phải bỏ lòng bỏ qua. Xem đến đây,

chắc có người bảo rằng: « Các chủ

không hiểu là tại các chủ dốt! Phải,

chúng tôi cũng công nhận như thế,

nhưng xét ra cho kỹ thì cái ғы thực

cũng quá nghiêm. Lại giả bình

dân chúng tôi, chữ Hán không

ngoài thiên trời địa đất, vận Tây

chỉ lem nhem trong mấy tiếng một,

ғы là tại chế độ xã hội bất công, chứ

không phải ở sự biếng nhác mà ra.

Chúng tôi cần phải kiếm tiền để

bảo tồn sinh mệnh, có dư thì mới

